TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH** Số: 47/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** Hà tĩnh, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Xuân T, sinh năm 1973; CCCD số 042073013445; địa chỉ: Thôn S, xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Hồ Xuân T: Luật sư Bùi Hoàng Linh C - Công ty L2, Đoàn Luật sư tỉnh H.

- Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1976; CCCD số 042176016119; địa chỉ: Thôn N, xã S, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị N, sinh năm 1947; địa chỉ: Thôn S, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Hồ Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là Hồ Thị Hương L, sinh ngày 17/8/1997; Hồ Thị Khánh L1, sinh năm 20/6/2002 và Hồ Tuấn A, sinh

ngày 11/12/2007, các con đều đã trên 18 tuổi, có sức khoẻ, có thể tự nuôi sống bản thân nên các bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Đề nghị Toà án ghi nhận sự thoả thuận của các bên đương sự cụ thể: Anh Hồ Xuân T, chị Trần Thị H và bà Lê Thị N thống nhất xác định tổng giá trị tài sản chung, được tạo lập chung là 300.000.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng)* gồm: Hai nhà cấp 4 (nhà lớn, nhà ngang), một nhà gỗ làm nơi đóng đồ mộc, toàn bộ đồ dùng trong nhà, tài sản trên đất gồm: Giàn nắng, cổng, bờ rào,… được xây dựng trên thửa đất thuộc quyền sử dụng đất của bà Lê Thị N là mẹ anh Hồ Xuân T tại thôn S, xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Đây là tài sản vợ chồng đóng góp một phần tiền cùng bà Lê Thị N tạo lập tài sản trên; trị giá: 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*. Các đồ gỗ, sản phẩm gỗ, nhà gỗ anh Hồ Xuân T đã mua và bán, gia công, tạo ra, bán trong quá trình làm nghề mộc để lấy chi phí sinh hoạt gia đình: phản, trường kỷ (bằng gỗ),… cũng như các sản phẩm, đồ dùng, làm bằng gỗ khác (nếu có); trị giá: 80.000.000 đồng *(Tám mươi triệu đồng)*. 01 xe mô tô mang biển kiểm soát: 38A1-004.01, trị giá: 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

Anh Hồ Xuân T giao trả cho chị Trần Thị H số tiền 160.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu đồng)* để phân chia toàn bộ tài sản chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, anh Hồ Xuân T đã trả đủ cho chị Trần Thị H số tiền 160.000.000 đồng, các bên đã cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp gì đối với việc xác định toàn bộ khối tài sản chung và giá trị tài sản chung nhận được sau phân chia. Đồng thời, anh Hồ Xuân T và bà Lê Thị N có toàn quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ khối tài sản chung mà anh T, chị H tạo lập được trong thời kỳ hôn nhân theo văn bản thoả thuận phân chia tài sản của các bên đương sự đã được lập.

Về nợ chung: Các bên đương sự không có nợ chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hồ Xuân T nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn. Chị T đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000012176487 ngày 27/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 4 - Hà Tĩnh;
- THADS Khu tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Hương Phố;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lê Văn Phú